

NGÂN HÀNG TMCP
HÀNG HẢI VIỆT NAM
VIETNAM MARITIME
COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 10978 /2026/CV-TGD6

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2026
Hanoi, day month 9 year 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở
Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam/ Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: MSB

- Địa chỉ/Address: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ No. 54A Nguyen Chi Thanh, Lang Ward, Hanoi, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: 024-37718989

- Fax: 024-37718899 - E-mail: ir@msb.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Công bố tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Nội dung lấy ý kiến:

- Thông qua chủ trương thành lập Ngân hàng Thương mại TNHH Một thành viên 100% vốn của MSB tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC) theo nội dung Tờ trình số 123/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
- Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán theo nội dung Tờ trình số 124/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
- Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để thành lập, mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam theo nội dung Tờ trình số 125/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
- Thông qua việc góp vốn của MSB để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam theo nội dung Tờ trình số 126/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ lần 2 năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 127/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị MSB, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số 128/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.

Thời gian thực hiện: thông qua hình thức biểu quyết điện tử từ 16h ngày 28/9/2026 đến 16h ngày 08/10/2026.



Publication of Documents for Written Shareholder Consultation on Matters within the Authority of the General Meeting of Shareholders.

Matters for Shareholder Consultation:

- *Approval of the policy on the establishment of a 100% MSB-owned Single-Member Limited Liability Commercial Bank at the Vietnam International Financial Center (VIFC) in accordance with Proposal No.123/2026/TT-HĐQT dated 28 September 2026.*
- *Approval of MSB's capital contribution and share acquisition for the purpose of acquiring a subsidiary operating in the securities sector in accordance with Proposal No. 124/2026/TT-HĐQT dated 28 September 2026.*
- *Approval of MSB's capital contribution and share acquisition for the purpose of establishing or acquiring a subsidiary operating in the life insurance sector in Vietnam in accordance with Proposal No.125/2026/TT-HĐQT dated 28 September 2026.*
- *Approval of MSB's capital contribution to establish a subsidiary operating in the non-life insurance sector in Vietnam in accordance with Proposal No.126/2026/TT-HĐQT dated 28 September 2026.*
- *Approval of the plan for the second charter capital increase in 2026 in accordance with Proposal No.127/2026/TT-HĐQT dated 28 September 2026.*
- *Approval of amendments and supplements to the MSB Charter, the MSB Corporate Governance Regulations, the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors, and the Regulations on the Organization and Operation of the Board of Supervisors in accordance with Proposal No.128/2026/TT-HĐQT dated 28 September 2026.*

Electronic voting period: From 16:00 on 28 September 2026 to 16:00 on 08 October 2026.

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)

In case of correction or replacement of previously disclosed information, explanation is needed).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/09/2026 tại đường dẫn <https://www.msb.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin/#thong-tin-bat-thuong-vi/>

This information was published on the company's website on 28/09/2026 (date), as in the link <https://www.msb.com.vn/en/investors/information-disclosure/#extraordinary-disclosures>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents: Notice/Proposal.

NGÂN HÀNG
THƯƠNG
MẠI CỔ
PHẦN HÀNG
HẢI VIỆT
NAM

Digitally signed by NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG
HẢI VIỆT NAM
DN: C=VN, L=HÀ NỘI, CN=
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ
PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST:0200124891, E=NGACT@
MSB.COM.VN
Reason: I am the author of this
document
Location:
Date: 2026.09.28 13:55:18+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.2



Đại diện tổ chức *M*
Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HOÀNG LINH



Số: 122 /2026/TB-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

THÔNG BÁO

V/v Tổ chức lấy ý kiến cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng Cổ đông

Kính gửi: Quý vị cổ đông

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương thức biểu quyết điện tử với nội dung như sau:

1. **Thời gian:** Từ 16h00 ngày 28/09/2026 đến 16h00 ngày 08/10/2026
2. **Cách thức thu thập Phiếu lấy ý kiến:** Thông qua hình thức biểu quyết điện tử tại địa chỉ website <https://msb.bvote.vn>
3. **Đối tượng tham dự:** Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của MSB được xác định theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 24/09/2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp có quyền tham dự lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương thức biểu quyết điện tử.
4. **Nội dung lấy ý kiến:**
 - 4.1. Thông qua chủ trương thành lập Ngân hàng Thương mại TNHH Một thành viên 100% vốn của MSB tại Trung tâm Tài chính Quốc tế Việt Nam (VIFC) theo nội dung Tờ trình số 123/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
 - 4.2. Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán theo nội dung Tờ trình số 124/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
 - 4.3. Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để thành lập, mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam theo nội dung Tờ trình số 125/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
 - 4.4. Thông qua việc góp vốn của MSB để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam theo nội dung Tờ trình số 126/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
 - 4.5. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ lần 2 năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 127/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
 - 4.6. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị MSB, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo nội dung Tờ trình số 128/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026.
5. **Tài liệu lấy ý kiến:** Tài liệu lấy ý kiến bằng tiếng Việt và bản dịch tiếng Anh (Tờ trình, mẫu Giấy ủy quyền...) được công bố trên Website MSB (www.msb.com.vn), mục Nhà đầu tư muợn nhất ngày 28/09/2026.
6. **Hướng dẫn biểu quyết:**
 - Quý Cổ đông vui lòng truy cập đường dẫn <https://msb.bvote.vn> để thực hiện đăng nhập và biểu quyết. Để xác thực thông tin và bảo đảm an toàn trong quá trình thực hiện quyền biểu quyết, Quý Cổ đông thực hiện đăng nhập bằng Số đăng ký sở hữu (là số Căn cước (công dân)/ số định danh cá nhân/ số giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh/ số giấy phép thành lập và hoạt động đối với cổ đông trong nước; hoặc mã số giao dịch chứng khoán đối với cổ đông nước ngoài). Sau khi nhập, hệ thống sẽ gửi mã xác thực OTP tới số điện thoại di động hoặc địa chỉ email Quý Cổ đông đã đăng ký với VSDC để xác thực. Sau khi đăng nhập thành công, Quý Cổ đông thực hiện

biểu quyết bằng cách chọn các ô “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” cho từng vấn đề nêu tại các Tờ trình. Sau khi hoàn tất và xác nhận biểu quyết, Quý Cổ đông có thể xem và tải Phiếu kết quả biểu quyết điện tử trên hệ thống.

- Chi tiết Hướng dẫn biểu quyết bằng phương thức điện tử được đăng tải trên Website MSB (www.msb.com.vn), mục Nhà đầu tư cùng với Tài liệu lấy ý kiến cổ đông.

Lưu ý: Mọi thắc mắc, phát sinh trong thời gian biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng liên hệ tổng đài MSB 19006083 hoặc email vpmsb@msb.com.vn để được hỗ trợ kịp thời.

7. Hướng dẫn ủy quyền:

Để ủy quyền, cổ đông gửi hồ sơ ủy quyền (bao gồm Giấy ủy quyền và bản sao Căn cước hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền) đến MSB. Đối với các cổ đông tổ chức, văn bản ủy quyền phải được ký bởi Người đại diện phần vốn góp tại MSB hoặc Người đại diện theo pháp luật của tổ chức đó.

Quý Cổ đông vui lòng gửi bản chính hồ sơ ủy quyền đến trụ sở MSB trước 16h ngày 07/10/2026 theo địa chỉ sau:

Bộ phận Quan hệ Cổ đông- Ban Tư vấn pháp lý & Quản trị ngân hàng, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB), tầng 7, Tòa nhà ROX Tower, số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội.

Để MSB có thể tiếp nhận thông tin và hỗ trợ hiệu quả, Quý Cổ đông vui lòng gửi kèm bản scan (hoặc ảnh chụp) của văn bản đã ký đến địa chỉ email: vpmsb@msb.com.vn.

Lưu ý: Bản scan không có giá trị thay thế cho Bản chính. Việc bỏ phiếu chỉ được ghi nhận hợp lệ khi MSB nhận được Bản chính đúng thời hạn.

Thông báo về việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua phương thức biểu quyết điện tử được gửi tới Quý Cổ đông từ ngày 28/09/2026 qua email và tin nhắn SMS tới số điện thoại của Quý Cổ đông theo dữ liệu tại danh sách ngày đăng ký cuối cùng do VSDC cung cấp; và/hoặc theo địa chỉ Quý cổ đông đã đăng ký tại VSDC.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.



Quý Cổ đông vui lòng quét mã QR này để truy cập website biểu quyết điện tử

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *M*



TRẦN ANH TUẤN

Số: 123/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thành lập Ngân hàng thương mại TNHH Một thành viên 100% vốn của MSB tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam (VIFC)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam ("Nghị quyết số 222");
- Nghị định 323/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 về thành lập trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam ("Nghị định 323");
- Nghị định 329/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 về cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng, quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam,



Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương về việc thành lập Ngân hàng thương mại TNHH Một thành viên 100% vốn của MSB tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam - VIFC cụ thể như sau:

I. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết

1. Cơ sở pháp lý

Việc Quốc hội ban hành Nghị quyết số 222 cùng các nghị định hướng dẫn đã tạo hành lang pháp lý cho việc hình thành và vận hành Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, đồng thời cho phép các tổ chức tín dụng triển khai hoạt động ngân hàng theo cơ chế đặc thù tại VIFC theo quy định của pháp luật.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu và thành lập Ngân hàng 100% vốn của MSB tại VIFC là phù hợp với định hướng phát triển Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, chiến lược phát triển dài hạn của MSB và xu hướng hội nhập của thị trường tài chính khu vực và toàn cầu.

2. Sự cần thiết

Chủ trương thành lập Ngân hàng thương mại TNHH Một thành viên 100% vốn của MSB tại VIFC là định hướng có tính chiến lược dài hạn nhằm mở rộng phạm vi tăng trưởng, nâng cao năng lực cạnh tranh và tiếp cận chuẩn mực tài chính quốc tế, cụ thể:

- Bảo vệ vị thế cạnh tranh và tận dụng lợi thế người dẫn đầu:

Thị trường tài chính đang hội nhập sâu rộng, mô hình kinh doanh truyền thống của các NHTM Việt Nam đang chịu áp lực lớn từ hạn mức tăng trưởng tín dụng, tuân thủ các chuẩn mực quốc tế như Basel III hay IFRS 9, và NIM ngày càng thu hẹp. VIFC mở ra cơ hội tiếp cận nguồn vốn quốc tế, vượt qua các khó khăn này. Nhiều ngân hàng đối thủ (VCB, SHB, HDB, TPB, Nam Á Bank, LPB, MBB, TCB) đã có động thái chiến lược tham gia hệ sinh thái VIFC. Nếu MSB chậm trễ, chúng ta sẽ bỏ lỡ cơ hội tiếp cận dòng vốn quốc tế chi phí thấp và đánh mất lợi thế định hình các chuẩn mực giao dịch ban đầu tại VIFC. Sự hiện diện sớm giúp MSB củng cố vị thế của một ngân hàng thương mại năng động, đi đầu trong đổi mới sáng tạo và hội nhập.

- Phù hợp với chiến lược và thế mạnh cốt lõi của MSB:

Trong 35 năm phát triển, MSB đã xây dựng được tệp khách hàng doanh nghiệp trong các lĩnh vực xuất nhập khẩu, logistics, hàng hải và chuỗi cung ứng FDI. Đây chính là tệp khách hàng sẽ hưởng lợi trực tiếp từ các chính sách tự do ngoại hối và thương mại xuyên biên giới trong VIFC. Ngoài ra, MSB cũng có thế mạnh nhờ mạng lưới ngân hàng đại lý rộng khắp trên phạm vi toàn cầu, cùng với năng lực mạnh trong lĩnh vực kinh doanh ngoại hối và kinh doanh vốn. Với những thế mạnh này, khi tham gia vào VIFC, MSB sẽ từ “Ngân hàng phục vụ nội địa” trở thành “mắt xích trung chuyển tài chính” trong chuỗi cung ứng toàn cầu của khách hàng doanh nghiệp.

- Giải quyết bài toán khan hiếm nguồn vốn ngoại tệ giá rẻ:

MSB có thể tiếp cận với nguồn vốn ngoại tệ giá rẻ thông qua cho vay hợp vốn, hoặc phát hành trái phiếu quốc tế với Ngân hàng 100% vốn tại VIFC. Nguồn vốn giá rẻ này sau đó có thể hỗ trợ MSB trong việc tài trợ cho các dự án xanh, năng lượng tái tạo, qua đó cải thiện NIM.

- Nâng tầm và đa dạng hóa sản phẩm phái sinh ngoại hối (FX Derivatives):

Tại thị trường nội địa, nhu cầu về sản phẩm phái sinh ngoại hối chưa cao và quy định còn nhiều giới hạn. Tuy nhiên, khi tham gia vào VIFC, với cơ chế hỗ trợ cho các sản phẩm phái sinh, cùng với nhu cầu cao từ dòng vốn ngoại đầu tư về sẽ giúp nâng tầm việc kinh doanh các sản phẩm phái sinh ngoại hối của MSB.

- Tận dụng cơ chế chính sách đặc thù và ưu đãi của nhà nước đối với VIFC:

Các cơ chế ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với lao động chất lượng cao, cơ chế đặc biệt về bất động sản, pháp lý linh hoạt và các điều kiện hoạt động đặc thù khác tại VIFC sẽ mang lại nhiều lợi ích kinh tế, cũng như tối ưu hóa hiệu

quả kinh doanh trong thời gian xây dựng ban đầu cho Ngân hàng 100% vốn của MSB tại VIFC.

- Mở rộng vị thế trên thị trường Liên ngân hàng nội địa cũng như quốc tế:

Việc thành lập Ngân hàng 100% vốn tại VIFC sẽ giúp MSB nâng xếp hạng tín nhiệm, qua đó có thể tăng thêm “Credit line” từ các ngân hàng nội địa cũng như các ngân hàng quốc tế.

II. Nội dung đề xuất và trình phê duyệt

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

2.1. Thông qua chủ trương thành lập Ngân hàng thương mại TNHH MTV 100% vốn của MSB tại VIFC với một số nội dung:

- a) Tên gọi phù hợp theo quy định của pháp luật;
- b) Vốn Điều lệ: Mức Vốn Điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật;
- c) Trụ sở chính: tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam;
- d) Địa vị pháp lý: là ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu tại một thành viên, có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập, do MSB sở hữu 100% vốn điều lệ;
- e) Phạm vi hoạt động: được thực hiện tất cả các hoạt động đối với ngân hàng thương mại 100% vốn trong nước tại Trung tâm tài chính quốc tế theo quy định pháp luật;
- f) Việc thành lập Ngân hàng 100% vốn của MSB được thực hiện trên cơ sở (i) tuân thủ quy định pháp luật; (ii) đáp ứng các điều kiện cấp phép thành lập và hoạt động theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; (iii) bảo đảm an toàn tài chính, hiệu quả đầu tư và phù hợp với chiến lược phát triển của MSB; và (iv) không làm ảnh hưởng đến việc duy trì các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của MSB theo quy định của pháp luật.

2.2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị MSB quyết định/phê duyệt các nội dung: Tên gọi; Vốn điều lệ cụ thể, tổng mức đầu tư, phương thức góp vốn và lộ trình góp vốn phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu hoạt động; địa điểm đặt trụ sở chính, cơ cấu tổ chức, mô hình quản trị, bộ máy quản lý điều hành và các nội dung khác; thực hiện hoặc chỉ đạo thực hiện việc xây dựng, hoàn thiện hồ sơ cấp phép theo quy định, các thủ tục cần thiết với các cơ quan có thẩm quyền; ký kết, sửa đổi, bổ sung các hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan đến quá trình thành lập và hoạt động của ngân hàng con; và quyết định các nội dung cần thiết khác để thực hiện chủ trương được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo lợi ích cao nhất của MSB.

Trong quá trình triển khai các nội dung trên, Hội đồng Quản trị được quyền thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho thành viên Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc, các đơn vị, cá nhân tại MSB thực hiện bất kỳ

quyền hay công việc nào được giao nêu trên nhằm đảm bảo hoàn tất việc thành lập Ngân hàng thương mại TNHH MTV 100% vốn của MSB tại VIFC.

- 2.3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và không bị giới hạn về thời gian, trừ khi Đại hội đồng cổ đông MSB có Nghị quyết khác thay thế, điều chỉnh.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ^h

CHỦ TỊCH



TRẦN ANH TUẤN

Số: 124/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ điểm o, khoản 3 Điều 67 và Điều 111, Luật Các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB),

Trong bối cảnh thị trường tài chính Việt Nam đang phát triển theo xu hướng tích hợp giữa hoạt động ngân hàng, chứng khoán và quản lý tài sản, việc xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính toàn diện đã trở thành một trong những định hướng quan trọng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững cho các tổ chức tài chính.

Trên cơ sở chiến lược phát triển của MSB trong giai đoạn tới, đồng thời xuất phát từ nhu cầu mở rộng hoạt động sang lĩnh vực thị trường vốn và quản lý tài sản, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chủ trương để MSB thực hiện góp vốn, mua cổ phần để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán (công ty chứng khoán) theo quy định của pháp luật.

I. Sự cần thiết của việc góp vốn, mua cổ phần để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán

Việc góp vốn, mua cổ phần để mua lại công ty chứng khoán nhằm trở thành công ty con của MSB không chỉ mang ý nghĩa mở rộng hoạt động kinh doanh mà còn tạo ra nhiều giá trị tài chính quan trọng cho Ngân hàng trong trung và dài hạn:

Thứ nhất, đa dạng hóa cơ cấu nguồn thu, giảm sự phụ thuộc vào hoạt động tín dụng: Bên cạnh nguồn thu từ lãi truyền thống, công ty chứng khoán có khả năng tạo ra các nguồn thu phí từ hoạt động môi giới chứng khoán, tư vấn đầu tư, tư vấn phát hành chứng khoán, tư vấn niêm yết, tư vấn M&A, bảo lãnh phát hành và các dịch vụ tài chính khác theo quy định pháp luật. Việc gia tăng tỷ trọng thu nhập ngoài lãi giúp MSB nâng cao khả năng chống chịu trước các biến động của chu kỳ tín dụng, hạn mức tăng trưởng tín dụng và diễn biến của lãi suất thị trường.

Thứ hai, gia tăng khả năng khai thác giá trị từ tệp khách hàng hiện hữu của MSB: Với nền tảng khách hàng cá nhân và doanh nghiệp lớn, MSB có cơ hội phát triển các dịch

vụ chứng khoán và đầu tư đối với khách hàng hiện hữu, qua đó gia tăng doanh thu trên một khách hàng, nâng cao hiệu quả sử dụng chi phí khai thác khách hàng và tối ưu hóa giá trị vòng đời khách hàng (Customer Lifetime Value). Việc cung cấp đồng bộ các sản phẩm ngân hàng và chứng khoán cũng giúp tăng khả năng duy trì khách hàng và hạn chế xu hướng dịch chuyển sang các định chế tài chính khác.

Thứ ba, mở rộng cơ hội tham gia các hoạt động trên thị trường vốn: Thông qua công ty chứng khoán, MSB có điều kiện tham gia sâu hơn vào các giao dịch huy động vốn, phát hành chứng khoán, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, niêm yết và mua bán, sáp nhập doanh nghiệp cho khách hàng. Điều này góp phần mở rộng chuỗi giá trị dịch vụ tài chính của MSB, đồng thời tạo thêm nguồn thu phí ổn định và bền vững từ phân khúc khách hàng doanh nghiệp.

Thứ tư, tận dụng dư địa tăng trưởng của thị trường chứng khoán và quản lý tài sản: Cùng với sự phát triển của tầng lớp trung lưu, gia tăng nhu cầu đầu tư và tích lũy tài sản của khách hàng cá nhân, lĩnh vực chứng khoán và quản lý tài sản được đánh giá là một trong những lĩnh vực có tiềm năng tăng trưởng lớn trong dài hạn. Việc sở hữu công ty chứng khoán giúp MSB có cơ sở để tham gia trực tiếp vào các cơ hội tăng trưởng này, gia tăng doanh thu hợp nhất và nâng cao giá trị đầu tư của Ngân hàng.

Thứ năm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và gia tăng giá trị cho cổ đông: Nếu được quản trị hiệu quả, công ty chứng khoán có thể tạo ra tỷ suất sinh lợi hấp dẫn thông qua nhiều dòng doanh thu khác nhau và đóng góp vào lợi nhuận hợp nhất của MSB. Đồng thời, việc hình thành hệ sinh thái tài chính toàn diện giúp nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng giá trị thương hiệu, mở rộng dư địa phát triển và tạo thêm động lực tăng trưởng cho Ngân hàng trong dài hạn, từ đó góp phần nâng cao giá trị doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông.

Hội đồng Quản trị nhận định rằng việc đầu tư vào công ty chứng khoán không chỉ tạo thêm động lực tăng trưởng cho MSB thông qua việc đa dạng hóa nguồn thu và mở rộng hoạt động kinh doanh, mà còn góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tăng cường khả năng cạnh tranh, gia tăng giá trị doanh nghiệp và tạo lợi ích bền vững cho cổ đông trong dài hạn. Việc công ty chứng khoán trở thành công ty con của MSB sẽ là nền tảng quan trọng để Ngân hàng từng bước hoàn thiện hệ sinh thái tài chính, phát triển mô hình cung cấp dịch vụ tài chính toàn diện và khai thác hiệu quả các cơ hội từ sự phát triển của thị trường vốn Việt Nam

II. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở đánh giá sự cần thiết của việc góp vốn, mua cổ phần để mua lại công ty chứng khoán nhằm đưa công ty này trở thành công ty con của MSB như trên, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thống nhất về mặt chủ trương và thông qua việc góp vốn/mua cổ phần để mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán (Công Ty Mục Tiêu) nhằm thực hiện

các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Thông qua phương án sơ bộ góp vốn/mua cổ phần để mua lại Công Ty Mục Tiêu như sau:

(i) **Thông tin về Công Ty Mục Tiêu:** Giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn Công Ty Mục Tiêu đảm bảo các điều kiện cơ bản sau:

+ Công Ty Mục Tiêu là Công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được cấp phép để thực hiện tối thiểu các nghiệp vụ kinh doanh theo quy định của pháp luật chứng khoán;

+ Công Ty Mục Tiêu đáp ứng mức vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật;

+ Đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của Pháp luật và quy định hiện hành của MSB tại thời điểm góp vốn, mua cổ phần.

(ii) **Hình thức thực hiện/đầu tư:** góp vốn, nhận chuyển nhượng phần vốn góp, mua cổ phần, nhận chuyển nhượng cổ phần, hoặc đầu tư cổ phần/cổ phiếu phát hành riêng lẻ/ra công chúng của Công Ty Mục Tiêu; hoặc kết hợp các hình thức nêu trên hoặc các hình thức khác phù hợp với quy định pháp luật tại từng thời điểm.

(iii) **Tỷ lệ tham gia góp vốn/mua cổ phần:** toàn bộ hoặc một phần vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty Mục Tiêu mà MSB sẽ tham gia góp vốn, mua cổ phần, tùy thuộc vào thỏa thuận với các bên liên quan và tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép. Giao Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ tham gia góp vốn/mua cổ phần tại Công Ty Mục Tiêu để đảm bảo Công Ty Mục Tiêu trở thành công ty con của MSB.

(iv) **Giá mua/mức đầu tư dự kiến:** theo cơ chế thỏa thuận trên cơ sở đánh giá hiện trạng Công Ty Mục Tiêu, thỏa thuận với các bên liên quan, điều kiện thị trường và đảm bảo cân đối trên cơ sở năng lực tài chính của MSB tại từng thời điểm, không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh thường xuyên, khả năng thanh khoản, các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng và các kế hoạch đầu tư, phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(v) **Thời gian thực hiện việc góp vốn/mua cổ phần:** Trong năm 2027 và/hoặc phù hợp với chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thực tế.

3. Giao cho Hội đồng Quản trị được toàn quyền quyết định/phê duyệt các vấn đề sau:

- a) Xem xét và quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện, tìm kiếm, đánh giá và lựa chọn Công Ty Mục Tiêu phù hợp để MSB tham gia góp vốn, mua cổ phần như các nội dung nêu tại mục trên;
- b) Xây dựng phương án góp vốn/ mua cổ phần Công Ty Mục Tiêu trên cơ sở đảm bảo nội dung của phương án sơ bộ đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; Quyết định

điều chỉnh/thay đổi phương án để phù hợp cho việc MSB góp vốn, mua cổ phần Công Ty Mục Tiêu;

- c) Được toàn quyền làm việc, trao đổi, thỏa thuận với bên bán (các bên bán)/đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các giao dịch nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn quyết định hình thức giao dịch, mức/tỷ lệ sở hữu, giá mua và các điều kiện giao dịch cụ thể; đàm phán, sửa đổi, bổ sung, ký kết và thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu có liên quan; làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan; quyết định các nội dung phát sinh trong quá trình triển khai nhằm đảm bảo hoàn thành giao dịch phù hợp với lợi ích của MSB và quy định của pháp luật.
- d) Trong quá trình triển khai các nội dung trên, Hội đồng Quản trị được quyền thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho thành viên và/hoặc Tổng Giám đốc, các đơn vị, cá nhân tại MSB thực hiện bất kỳ quyền hay công việc nào được giao nêu trên nhằm đảm bảo hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần Công Ty Mục Tiêu.

4. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và không bị giới hạn về thời gian, trừ khi Đại hội đồng cổ đông MSB có Nghị quyết khác thay thế, điều chỉnh.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *m*
CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn
TRẦN ANH TUẤN

Số: 125/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để thành lập, mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ điểm o, khoản 3 Điều 67 và Điều 111, Luật Các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15;
- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2022, đã được sửa đổi bổ sung năm 2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB),

Nhằm thực hiện chiến lược tăng trưởng và mở rộng hoạt động kinh doanh, đa dạng hệ sinh thái tài chính, nâng cao vị thế cạnh tranh đồng thời mang giải pháp tài chính tiện ích toàn diện tới từng khách hàng thông qua trải nghiệm liền mạch trên nền tảng tích hợp, dẫn dắt bởi công nghệ, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết của việc góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam

Thị trường bảo hiểm Việt Nam trong hơn 3 năm gần đây từ 2023 - 2026 đang bước vào giai đoạn tái tăng trưởng ổn định, bền vững và tái cấu trúc mạnh mẽ mà không chỉ đơn thuần là tăng trưởng doanh thu như giai đoạn trước đó. Tổng doanh thu cả năm 2025 đạt 237.211 tỷ đồng, trong đó 6T/2026 ước đạt 117.900 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cùng kỳ 2025. Cạnh tranh trong ngành bảo hiểm tăng lên do quy định pháp luật, xu thế thị trường và số lượng công ty bảo hiểm mới thành lập tăng nhanh.

Mảng bảo hiểm nhân thọ ghi nhận sự phục hồi thận trọng và chậm hơn do ảnh hưởng từ bối cảnh chung của thị trường năm 2025 đạt 145.085 tỷ đồng, giảm 1,94% so với cùng kỳ năm 2024, riêng 6T/2026 ước đạt 68.860 tỷ đồng, giảm 4% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu khai thác mới đạt khoảng 10.787 tỷ đồng, giảm 17% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, tỷ lệ thâm nhập bảo hiểm nhân thọ hiện tại mới chỉ 11% - 12% dân số Việt Nam, thị trường còn nhiều tiềm năng. Cuối năm 2025, Khối bảo hiểm nhân thọ có 20 doanh nghiệp và tới giữa 2026 có thêm 1 doanh nghiệp mới được cấp phép.

Quy mô toàn ngành bảo hiểm tăng trưởng tốt, tổng tài sản các doanh nghiệp bảo hiểm đạt gần 1,2 triệu tỷ đồng, vốn đầu tư trở lại nền kinh tế đã vượt 1 triệu tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ. Tuy nhiên chất lượng tăng trưởng của các doanh nghiệp còn nhiều

chênh lệch, trong khi năng lực tài chính, quản trị rủi ro và ứng dụng công nghệ tại một số doanh nghiệp còn hạn chế.

Xu hướng tích hợp dịch vụ tài chính toàn diện trong hệ sinh thái ngân hàng – bảo hiểm diễn ra nhanh và mạnh trong 3 năm gần đây với số lượng ngân hàng đang/có kế hoạch sở hữu/góp vốn công ty bảo hiểm phi nhân thọ, và nhân thọ.

Việc góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại các công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ sẽ giúp MSB chủ động sở hữu và kiểm soát năng lực kinh doanh bảo hiểm, tận dụng lợi thế về khách hàng, dữ liệu, công nghệ và hệ sinh thái của ngân hàng, đồng thời tạo một trụ cột tăng trưởng mới cho MSB trong giai đoạn 2027–2030. Qua đó, MSB có thể chủ động thiết kế sản phẩm phù hợp với xu thế thị trường và hành vi khách hàng hiện đại khi nhu cầu bảo vệ ngày một cao hơn, phù hợp với từng phân khúc khách hàng, đặc biệt là khách hàng cá nhân ưu tiên, SME và khách hàng tín dụng; đồng thời khai thác hiệu quả hệ sinh thái khách hàng, dữ liệu và các điểm chạm trên kênh số, tín dụng, thanh toán và hệ sinh thái doanh nghiệp để phát triển mô hình Embedded Insurance.

Về chiến lược, công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ sẽ là một mảnh ghép quan trọng trong hệ sinh thái tài chính của MSB, tạo thêm nguồn thu ngoài lãi bền vững – trụ cột chiến lược tăng trưởng của MSB, đồng thời tăng giá trị vòng đời khách hàng giúp MSB giữ chân và cung cấp dịch vụ tài chính toàn diện từ ngân hàng, đầu tư, bảo hiểm.

Như vậy, việc góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại các công ty con trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam là cần thiết, phù hợp với nhu cầu thị trường, từ đó tối đa hóa lợi ích cổ đông MSB thông qua tăng trưởng lợi nhuận hợp nhất và cải thiện tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu.

II. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở đánh giá sự cần thiết của việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để thành lập, mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam như trên, MSB có đầy đủ các điều kiện thuận lợi để tham gia lĩnh vực bảo hiểm (tài chính, mạng lưới, công nghệ, khách hàng, nguồn lực chất lượng cao, năng lực quản trị rủi ro...), vì vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thống nhất về mặt chủ trương và thông qua việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để thành lập, mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam nhằm thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Trên cơ sở hiệu quả đầu tư, điều kiện thị trường, yêu cầu của cơ quan nhà nước và chiến lược phát triển của MSB trong từng thời kỳ, giao Hội đồng Quản trị chủ động phê duyệt lựa chọn một trong hai phương án sau để xây dựng phương án chi tiết:

(i) Góp vốn để thành lập công ty con là công ty bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam

Nội dung cơ bản:

+ Vốn điều lệ dự kiến: Vốn Điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật. Hội đồng Quản trị quyết định mức cụ thể theo thỏa thuận với các bên/nhà đầu tư liên quan.

+ Lĩnh vực hoạt động: Bảo hiểm nhân thọ, Bảo hiểm sức khỏe. Công ty con sẽ triển khai các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ cơ bản, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm liên kết chung và các nghiệp vụ bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật và được Bộ Tài chính chấp thuận.

+ Tỷ lệ tham gia của MSB và các bên có liên quan: tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép (100%). Tỷ lệ tham gia cụ thể phụ thuộc vào thỏa thuận với các bên có liên quan và các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm nhân thọ mới được thành lập trở thành công ty con của MSB.

+ Thời gian thực hiện việc góp vốn để thành lập Công ty con: Thời điểm phù hợp với chấp thuận của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thị trường thực tế. Việc góp vốn để thành lập Công ty con trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ sẽ được thực hiện theo lộ trình phù hợp, có kiểm soát.

(ii) Góp vốn, mua cổ phần để mua lại công ty bảo hiểm nhân thọ hiện hữu nhằm trở thành công ty con của MSB:

+ MSB và/hoặc các bên liên quan của MSB được xem xét, đàm phán và thực hiện việc góp vốn, nhận chuyển nhượng cổ phần nhằm sở hữu công ty bảo hiểm nhân thọ đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.

+ Tỷ lệ sở hữu của MSB và/hoặc các bên liên quan được thực hiện trong phạm vi pháp luật cho phép, bảo đảm công ty bảo hiểm nhân thọ sau giao dịch trở thành công ty con của MSB.

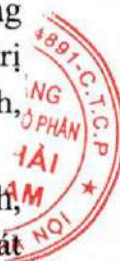
+ Giá trị đầu tư, số lượng cổ phần nhận chuyển nhượng, tỷ lệ sở hữu cụ thể, phương thức giao dịch, lộ trình thực hiện và các điều kiện liên quan được Hội đồng Quản trị quyết định trên cơ sở kết quả đàm phán với các bên chuyển nhượng, kết quả thẩm định, quy định của pháp luật và chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

+ Công ty bảo hiểm nhân thọ mục tiêu phải đáp ứng các tiêu chí về tình hình tài chính, năng lực hoạt động, hệ thống quản trị, khả năng phát triển và phù hợp với chiến lược phát triển hệ sinh thái tài chính của MSB.

+ Thời điểm thực hiện giao dịch phù hợp với điều kiện thị trường, kết quả đàm phán với các bên liên quan và chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Giao cho Hội đồng Quản trị được toàn quyền quyết định/phê duyệt các vấn đề sau:

- a) Xây dựng phương án chi tiết góp vốn, mua cổ phần để thành lập/mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam trên cơ sở đảm bảo nội dung của phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông; Quyết định điều chỉnh, thay đổi phương án để phù hợp cho việc MSB góp vốn, mua cổ phần để thành lập/mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam;
- b) Xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến việc góp vốn để thành lập mới và/hoặc góp vốn, nhận chuyển nhượng cổ phần để mua lại doanh



ng nghiệp bảo hiểm nhân thọ nhằm hình thành công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam của MSB;

- c) Được toàn quyền làm việc, trao đổi, thỏa thuận với các đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các nội dung nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc lựa chọn doanh nghiệp mục tiêu; thực hiện khảo sát, thẩm định pháp lý, tài chính, thuế, hoạt động kinh doanh; đàm phán, ký kết, sửa đổi các tài liệu giao dịch; quyết định giá trị đầu tư, mức vốn điều lệ, cơ cấu sở hữu, phương án nhận chuyển nhượng cổ phần, phương án tăng vốn (nếu có); quyết định các nội dung giao dịch, tài liệu do MSB ký và/hoặc tham gia để thực hiện giao dịch cũng như tất cả các vấn đề khác trong quá trình MSB tham gia góp vốn, mua cổ phần để thành lập, mua lại Công ty con; quyết định sửa đổi, bổ sung, tu chỉnh các phương án đầu tư, vấn đề, giao dịch theo thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền, các đối tác, bên liên quan khác...
- d) Trong quá trình triển khai các nội dung trên, Hội đồng Quản trị được quyền thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho thành viên Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc, các đơn vị, cá nhân tại MSB thực hiện bất kỳ quyền hay công việc nào được giao nêu trên nhằm đảm bảo hoàn tất việc góp vốn, mua cổ phần của MSB để thành lập/mua lại công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam.

4. Tổ chức thực hiện

Việc thực hiện các phương án nêu tại Tờ trình này chỉ được tiến hành sau khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Kinh doanh bảo hiểm và các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định.

5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và không bị giới hạn về thời gian, trừ khi Đại hội đồng cổ đông MSB có Nghị quyết khác thay thế, điều chỉnh.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN ANH TUẤN

Số: 126/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc góp vốn của MSB để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

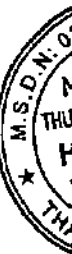
- Căn cứ điểm o, khoản 3 Điều 67 và Điều 111, Luật Các Tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15;
- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2022, đã được sửa đổi bổ sung năm 2025 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB),

Nhằm thực hiện chiến lược tăng trưởng và mở rộng hoạt động kinh doanh, đa dạng hệ sinh thái tài chính, nâng cao vị thế cạnh tranh đồng thời mang giải pháp tài chính tiện ích toàn diện tới từng khách hàng thông qua trải nghiệm liền mạch trên nền tảng tích hợp, dẫn dắt bởi công nghệ, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương góp vốn để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam, cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết của việc góp vốn để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam

Thị trường bảo hiểm Việt Nam trong hơn 3 năm gần đây từ 2023 - 2026 đang bước vào giai đoạn tái tăng trưởng ổn định, bền vững và tái cấu trúc mạnh mẽ mà không chỉ đơn thuần là tăng trưởng doanh thu như giai đoạn trước đó. Tổng doanh thu cả năm 2025 đạt 237.211 tỷ đồng, trong đó 6T/2026 ước đạt 117.900 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cùng kỳ 2025. Cạnh tranh trong ngành bảo hiểm tăng lên do quy định pháp luật, xu thế thị trường và số lượng công ty bảo hiểm mới thành lập tăng nhanh.

Trong đó, mảng bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 88.054 tỷ đồng, ước tính tăng khoảng 10,3% với đóng góp lớn từ các nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe, tài sản và xe cơ giới, riêng 6 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ấn tượng 14,3% so với cùng kỳ tương ứng đạt 49.986 tỷ đồng, bảo hiểm phi nhân thọ là động lực tăng trưởng chính của ngành bảo hiểm. Thị trường Việt Nam đang có 32 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đang hoạt động và 2 doanh nghiệp mới được cấp phép 2026. TOP 5 doanh nghiệp dẫn đầu đang chiếm 52% thị phần, một số doanh nghiệp bảo hiểm mới thành lập trong 3 năm gần đây đã hoạt động tích cực và có tỷ lệ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc trên 50% so với cùng kỳ năm 2024.



Quy mô toàn ngành bảo hiểm tăng trưởng tốt, tổng tài sản các doanh nghiệp bảo hiểm đạt gần 1,2 triệu tỷ đồng, vốn đầu tư trở lại nền kinh tế đã vượt 1 triệu tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ. Tuy nhiên chất lượng tăng trưởng của các doanh nghiệp còn nhiều chênh lệch, trong khi năng lực tài chính, quản trị rủi ro và ứng dụng công nghệ tại một số doanh nghiệp còn hạn chế.

Xu hướng tích hợp dịch vụ tài chính toàn diện trong hệ sinh thái ngân hàng – bảo hiểm diễn ra nhanh và mạnh trong 3 năm gần đây với số lượng ngân hàng đang/có kế hoạch sở hữu/góp vốn công ty bảo hiểm phi nhân thọ.

Việc góp vốn để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ sẽ giúp MSB chủ động sở hữu và kiểm soát năng lực kinh doanh bảo hiểm, tận dụng lợi thế về khách hàng, dữ liệu, công nghệ và hệ sinh thái của ngân hàng, đồng thời tạo một trụ cột tăng trưởng mới cho MSB trong giai đoạn 2027 – 2030. Qua đó, MSB có thể chủ động thiết kế sản phẩm phù hợp với xu thế thị trường và hành vi khách hàng hiện đại khi nhu cầu bảo vệ ngày một cao hơn, phù hợp với từng phân khúc khách hàng, đặc biệt là khách hàng cá nhân ưu tiên, SME và khách hàng tín dụng; đồng thời khai thác hiệu quả hệ sinh thái khách hàng, dữ liệu và các điểm chạm trên kênh số, tín dụng, thanh toán và hệ sinh thái doanh nghiệp để phát triển mô hình Embedded Insurance.

Về chiến lược, công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ sẽ là một mảnh ghép quan trọng trong hệ sinh thái tài chính của MSB, tạo thêm nguồn thu ngoài lãi bền vững – trụ cột chiến lược tăng trưởng của MSB, đồng thời tăng giá trị vòng đời khách hàng giúp MSB giữ chân và cung cấp dịch vụ tài chính toàn diện từ ngân hàng, đầu tư, bảo hiểm. Đặc biệt, trong bối cảnh ngành bảo hiểm đang chuyển từ mô hình bán hàng truyền thống sang digital distribution, embedded insurance và bán hàng dựa trên nhu cầu, việc MSB chủ động xây dựng năng lực bảo hiểm ngay từ thời điểm này sẽ tạo lợi thế cạnh tranh đáng kể trong trung và dài hạn.

Như vậy, việc góp vốn để thành lập công ty con trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam là cần thiết, phù hợp với nhu cầu thị trường, từ đó tối đa hóa lợi ích cổ đông MSB thông qua tăng trưởng lợi nhuận hợp nhất và cải thiện tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu.

II. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Trên cơ sở đánh giá sự cần thiết của việc góp vốn của MSB để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam như trên, MSB có đầy đủ các điều kiện thuận lợi để tham gia lĩnh vực bảo hiểm (tài chính, mạng lưới, công nghệ, khách hàng, nguồn lực chất lượng cao, năng lực quản trị rủi ro...), vì vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thống nhất về mặt chủ trương và thông qua việc góp vốn của MSB để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam nhằm thực hiện các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Thông qua Phương án sơ bộ góp vốn để thành lập công ty con là công ty bảo hiểm phi nhân thọ theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

3. Giao cho Hội đồng Quản trị được toàn quyền quyết định/phê duyệt các vấn đề sau:

- a) Xây dựng phương án góp vốn cụ thể để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam trên cơ sở đảm bảo nội dung của phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông; Quyết định điều chỉnh, thay đổi Phương án góp vốn để phù hợp cho việc MSB góp vốn thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam;
 - b) Xem xét, quyết định và tổ chức thực hiện phương án góp vốn để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam của MSB;
 - c) Được toàn quyền làm việc, trao đổi, thỏa thuận với các đối tác hợp tác, các bên liên quan; làm việc, trao đổi, thống nhất với Cơ quan có thẩm quyền và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến các nội dung nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định giá trị đầu tư, mức vốn điều lệ, cơ cấu sở hữu; đàm phán, sửa đổi, bổ sung, ký kết và thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan, quyết định các nội dung phát sinh trong quá trình triển khai nhằm đảm bảo hoàn thành giao dịch phù hợp với lợi ích của MSB và quy định của pháp luật;
 - d) Trong quá trình triển khai các nội dung trên, Hội đồng Quản trị được quyền thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ, ủy quyền cho thành viên Hội đồng Quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc, các đơn vị, cá nhân tại MSB thực hiện bất kỳ quyền hay công việc nào được giao nêu trên nhằm đảm bảo hoàn tất việc góp vốn để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam.
4. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung trên có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành và không bị giới hạn về thời gian, trừ khi Đại hội đồng cổ đông MSB có Nghị quyết khác thay thế, điều chỉnh.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN ANH TUẤN

**PHỤ LỤC: PHƯƠNG ÁN SƠ BỘ GÓP VỐN THÀNH LẬP CÔNG TY CON
HOẠT ĐỘNG TRONG LĨNH VỰC BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ TẠI VIỆT NAM
CỦA MSB**

(Đính kèm Tờ trình số 126/2026/TT-HĐQT ngày 28/09/2026)

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC TÍN DỤNG THỰC HIỆN GÓP VỐN

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam

Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0200124891 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 01 tháng 07 năm 2005 và các lần thay đổi.

Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 26/GP-NHNN ngày 28 tháng 05 năm 2026 do Thống đốc NHNN cấp và các lần sửa đổi, bổ sung.

Địa chỉ trụ sở chính: 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3771 8989

Fax: (024) 3771 8899

Website: <https://www.msb.com.vn>

II. PHƯƠNG ÁN GÓP VỐN SƠ BỘ

1. **Loại hình doanh nghiệp của công ty bảo hiểm phi nhân thọ:** Công ty cổ phần.
2. **Tên Công ty, địa chỉ trụ sở chính dự kiến:** Giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định tại thời điểm thực hiện các thủ tục góp vốn thành lập công ty con bảo hiểm phi nhân thọ theo quy định pháp luật.
3. **Nội dung hoạt động dự kiến:** Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe; các hoạt động khác theo Giấy phép và quy định pháp luật.

Các nghiệp vụ dự kiến gồm: bảo hiểm tài sản; hàng hóa vận chuyển; hàng không; xe cơ giới; cháy, nổ; thân tàu và trách nhiệm dân sự của chủ tàu; trách nhiệm; tín dụng và rủi ro tài chính; nông nghiệp; bảo lãnh; thiệt hại khác; sức khỏe, thân thể; chi phí y tế và các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ khác theo quy định pháp luật.

4. **Thời hạn hoạt động dự kiến:** Thời hạn hoạt động dự kiến là 50 năm kể từ ngày được Bộ Tài chính cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

5. Nguồn vốn hoạt động, dự kiến số cổ phần và tỷ lệ sở hữu của MSB

- Vốn điều lệ ban đầu dự kiến của công ty: Vốn Điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của pháp luật. Hội đồng Quản trị MSB quyết định mức cụ thể theo thỏa thuận với các bên/nhà đầu tư liên quan.
- Công ty có thể huy động các nguồn vốn khác được pháp luật cho phép.
- Vốn tích lũy của công ty hình thành từ lợi nhuận để lại và được phân bổ dưới dạng các quỹ được pháp luật cho phép.
- Tỷ lệ tham gia góp vốn của MSB (tỷ lệ sở hữu dự kiến) và các bên có liên quan: tối đa trong phạm vi pháp luật cho phép. Tỷ lệ tham gia cụ thể phụ thuộc vào thỏa thuận

với các bên có liên quan và các quy định pháp luật và công ty bảo hiểm phi nhân thọ mới được thành lập trở thành công ty con của MSB.

6. MSB đáp ứng đầy đủ các điều kiện góp vốn để thành lập công ty con hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Kinh doanh bảo hiểm và các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận theo quy định.
7. Đánh giá tác động của việc thành lập công ty đến tình hình tài chính, quản trị, điều hành và hoạt động của MSB

Việc MSB góp vốn thành lập Công ty bảo hiểm phi nhân thọ dự kiến tạo ra tác động tích cực về trung và dài hạn đối với chiến lược phát triển hệ sinh thái tài chính của MSB nhằm mở rộng phạm vi hoạt động của MSB sang lĩnh vực tài chính ngoài ngân hàng góp phần củng cố hình ảnh MSB như một tập đoàn tài chính đa năng, chuyên nghiệp, hiện đại có khả năng cung cấp giải pháp tài chính toàn diện và chuỗi giá trị khép kín, đồng hành cùng khách hàng trong mọi giai đoạn phát triển. Việc góp vốn thành lập Công ty bảo hiểm làm gia tăng yêu cầu về vốn, quản trị, điều hành và kiểm soát rủi ro trong giai đoạn đầu, tuy nhiên, về dài hạn, khi công ty đi vào hoạt động ổn định và đạt hiệu quả kinh doanh, công ty bảo hiểm được kỳ vọng sẽ tạo thêm nguồn thu ngoài lãi, đa dạng hóa cơ cấu doanh thu và đóng góp tích cực vào tăng trưởng lợi nhuận bền vững của ngân hàng.

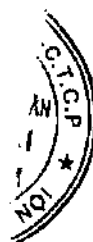
Các tác động và rủi ro phát sinh có thể được kiểm soát thông qua việc xác định quy mô góp vốn phù hợp với năng lực tài chính của MSB; bảo đảm các tỷ lệ an toàn của ngân hàng; xây dựng mô hình quản trị và giám sát độc lập; phân định rõ trách nhiệm giữa MSB và Công ty bảo hiểm phi nhân thọ; và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về ngân hàng, bảo hiểm, quản trị rủi ro và giao dịch với bên liên quan. MSB sẽ đánh giá đầy đủ tác động đến vốn tự có, CAR, thanh khoản, giới hạn góp vốn, hiệu quả sử dụng vốn và khả năng sinh lời tại thời điểm thực hiện.

Với việc thành lập Công ty con bảo hiểm phi nhân thọ, MSB có khả năng tham gia quyết định chiến lược, thiết lập cơ chế quản trị, kiểm soát rủi ro và giám sát hiệu quả hoạt động của Công ty bảo hiểm phi nhân thọ đồng thời tạo nền tảng để MSB chủ động hơn trong phát triển sản phẩm, ứng dụng công nghệ, khai thác hệ sinh thái khách hàng và cung cấp các giải pháp quản lý rủi ro toàn diện, qua đó hỗ trợ mục tiêu đa dạng hóa nguồn thu và nâng cao năng lực cạnh tranh của MSB. Công ty bảo hiểm vẫn là pháp nhân độc lập và chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh theo pháp luật.

Trong giai đoạn đầu triển khai, MSB định hướng công ty bảo hiểm sẽ dự kiến cung cấp giải pháp bảo hiểm cho khách hàng cá nhân, doanh nghiệp, khách hàng vay và hệ sinh thái MSB. Giai đoạn đầu tập trung vào các sản phẩm tài sản và con người, sản phẩm có nhu cầu cao và biên lợi nhuận ổn định, chú trọng nâng cao trải nghiệm khách hàng và gia tăng niềm tin khách hàng thông qua phát triển các kênh số, cung cấp dịch vụ hỗ trợ nhanh chóng, hiệu quả và cá nhân hóa, từ khâu tư vấn và xử lý bồi thường nhanh chóng, minh bạch, rõ ràng; sau đó mở rộng các kênh phân phối ngoài hệ sinh thái trên cơ sở áp dụng nguyên tắc

phát triển có chọn lọc, kiểm soát rủi ro trước tăng trưởng và sử dụng tái bảo hiểm/đồng bảo hiểm đối với các hợp đồng có giá trị lớn hoặc sản phẩm mới.

Với mục tiêu nhất quán trong chiến lược phát triển sản phẩm, định phí phù hợp với rủi ro và kiểm soát tổn thất hiệu quả, Công ty bảo hiểm phi nhân thọ sẽ thực hiện đẩy mạnh việc quản trị tài chính và tối ưu hiệu quả đầu tư nhằm cải thiện kết quả lợi nhuận.



Số: 127/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH**V/v: Phương án tăng vốn điều lệ lần 2 năm 2026****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông****Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội khóa 14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15;
- Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 số 32/2024/QH15 ngày 8/1/2024 của Quốc hội khóa 15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội khóa 14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Thông tư số 50/2025/TT-NHNN ngày 24/12/2025 quy định về hồ sơ, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam;
- Nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

Để thực hiện định hướng chiến lược của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) đến năm 2029, với mục tiêu hoàn thiện hệ sinh thái tài chính, nâng cao năng lực quản trị theo các tiêu chuẩn Quốc tế, nhằm thúc đẩy tăng trưởng, mở rộng quy mô hoạt động mạnh mẽ trong và ngoài nước, Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua phương án tăng vốn điều lệ lần thứ 2 năm 2026 của MSB cụ thể như sau:

I. Kế hoạch tăng vốn điều lệ

- Tên tổ chức: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam
- Mã cổ phiếu: MSB
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông



- **Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu**
- **Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 37.440.000.000.000 đồng**

Theo điểm d, khoản 12, điều 3 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu là ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền, do đó MSB đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu vào ngày 03/09/2025 là ngày đăng ký cuối cùng. MSB đã có văn bản số 10184/2026/CV-TGD5 ngày 10/9/2026 về Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ vốn chủ sở hữu gửi Ủy Ban Chứng khoán, và UBCK đã có văn bản số 9120/UBCK-QLCB ngày 15/09/2026 về việc đã nhận tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Hiện tại MSB đã tiến hành các thủ tục niêm yết bổ sung trên sàn Chứng khoán HOSE và điều chỉnh vốn điều lệ trong giấy phép hoạt động với Ngân hàng Nhà nước.

- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.744.000.000 cổ phiếu, trong đó:**
 - Số lượng cổ phiếu ưu đãi: 0
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0
- **Vốn điều lệ dự kiến tăng: 9.360.000.000.000 đồng** thông qua hình thức chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến tăng lên: 936.000.000 cổ phiếu** thông qua chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
- **Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau khi phát hành: 4.680.000.000 cổ phiếu**
- **Số vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 46.800.000.000.000 đồng**

II. Phương án tăng vốn điều lệ thông qua chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:

- **Số cổ phiếu dự kiến phát hành: 936.000.000 cổ phiếu**
- **Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:25 (theo đó căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng phân bổ quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua sẽ nhận được 01 quyền mua, 100 quyền mua được mua thêm 25 cổ phiếu mới)**
- **Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu**
- **Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 9.360.000.000.000 đồng**

- Vốn điều lệ dự kiến sau khi chào bán/phát hành: 46.800.000.000.000 đồng (*Bốn mươi sáu nghìn tám trăm tỷ đồng*)
- Số cổ phiếu sau khi phát hành: 4.680.000.000 cổ phiếu (*Bốn tỷ sáu trăm tám mươi triệu cổ phiếu*)
- Nội dung chi tiết: Theo Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm.
- Thời gian thực hiện chào bán/phát hành: Trong năm 2026 và/hoặc sau khi báo cáo/được sự chấp thuận từ các cơ quan quản lý nhà nước liên quan.

III. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Chấp thuận phương án tăng vốn điều lệ của MSB từ mức 37.440.000.000.000 đồng lên dự kiến 46.800.000.000.000 đồng thông qua chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Phương án tăng vốn điều lệ đính kèm.
2. Thông qua việc cập nhật nội dung tăng vốn điều lệ nêu tại mục II, Tờ trình này vào Giấy phép hoạt động, Điều lệ của Ngân hàng có căn cứ theo kết quả thực tế tăng vốn điều lệ sau khi được các cơ quan quản lý thông qua và theo thời điểm thực hiện, phù hợp với quy định pháp luật.
3. Phân công, ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT thực hiện các công việc sau:
 - Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục liên quan để hoàn tất việc chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ;
 - Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu hiệu chỉnh/hoàn chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của MSB, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông MSB; theo đúng hướng dẫn của các cơ quan quản lý có thẩm quyền (nếu có), nhằm triển khai hiệu quả đợt tăng vốn điều lệ;
 - Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;
 - Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Căn đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Ngân hàng, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông;
 - Quyết định thời điểm chào bán cổ phiếu, thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm niêm yết bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích cổ đông sao cho phù hợp với hoạt động của MSB và các quy định của pháp luật;

- Quyết định phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của MSB;
- Xây dựng phương án xử lý phần lẻ cổ phiếu, cổ phiếu lẻ phát sinh, cổ phiếu chưa được phân phối hết (nếu có) trong đợt phát hành đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật;
- Triển khai thực hiện, quyết định, thông qua các vấn đề chi tiết và nội dung các hồ sơ đăng ký và/hoặc các văn bản, hồ sơ, tài liệu cần thiết liên quan đến việc đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với toàn bộ số cổ phiếu thực tế chào bán thêm thành công, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan;
- Phong tỏa tài khoản Ngân hàng trong quá trình nhà đầu tư nộp tiền mua cổ phần phát hành. Thực hiện xác nhận kết quả nộp tiền và lập Báo cáo kết quả phát hành, nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong thời hạn quy định. Việc sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành tại tài khoản phong tỏa phải đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật;
- Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn; thay đổi nội dung về vốn điều lệ ghi trên Điều lệ MSB, Giấy phép hoạt động của MSB và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật;
- Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo việc tăng vốn điều lệ được ĐHĐCĐ thông qua thành công.

Trân trọng kính trình./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN ANH TUẤN

PHỤ LỤC

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ THÔNG QUA CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU

(Đính kèm Tờ trình số 127/2026/TT-HĐQT ngày 28 tháng 09 năm 2026)

I. SỰ CẦN THIẾT TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Kết thúc năm 2025, MSB đạt vốn điều lệ 31.200 tỷ đồng, các chỉ số an toàn đều ở mức tốt: hệ số an toàn vốn (CAR) đạt 12,49%, tỷ lệ dư nợ tín dụng trên vốn huy động (LDR) ở mức 62%, tỷ lệ nợ xấu toàn ngân hàng ở mức 1,71%. Ngân hàng tiếp tục triển khai áp dụng nguyên tắc quản trị rủi ro cao, các tiêu chuẩn Basel III, IFRS theo chuẩn quốc tế để đạt được những mục tiêu tham vọng đến năm 2029: vốn hóa 12 tỷ đô la Mỹ và lợi nhuận trước thuế 1 tỷ đô la Mỹ. Hệ thống quản trị rủi ro của MSB được triển khai theo mô hình 3 tuyến phòng vệ trong mọi hoạt động; các phương pháp đo lường, kiểm soát và cảnh báo rủi ro liên tục được cải tiến theo các tiêu chuẩn quốc tế. Với hệ thống quản trị, điều hành, kiểm soát cùng nền tảng công nghệ hiện đại như hiện nay, MSB hoàn toàn đủ khả năng để kiểm soát tốt hoạt động của ngân hàng khi tăng quy mô vốn, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững.

Theo Nghị quyết số 34/NQ-ĐHĐCĐ được ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua ngày 24/04/2026, MSB đã tiến hành tăng vốn lần 1 năm 2026 theo hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Ngày 03/07/2026, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) đã có Công văn số 7497/2026/CV-TGD5 gửi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) xin tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, và đã được NHNN chấp thuận cho tăng vốn lên 37.440 tỷ đồng tại Công văn số 6281/NHNN-QLGS ngày 16/07/2026.

Ngày 03/07/2026, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) đã có Công văn số 7497/2026/CV-TGD5 gửi Ngân hàng Nhà nước (NHNN) xin tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, và đã được NHNN chấp thuận cho tăng vốn lên 37.440 tỷ đồng tại Công văn số 6281/NHNN-QLGS ngày 16/07/2026. MSB đã hoàn tất thực hiện Công văn số 6281/NHNN-QLGS ngày 16/07/2026 của Ngân hàng Nhà nước về việc tăng vốn điều lệ của MSB, cụ thể như sau:

- a) MSB đã nhận được Công văn số 7553/UBCK-QLCB ngày 11/08/2026 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc đã nhận tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của MSB.
- b) Ngày 12/08/2026, Hội đồng quản trị MSB đã ban hành Nghị quyết số 24.02/2026/NQ-HĐQT về việc phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của MSB: Là ngày 03/09/2026.

c) Ngày 08/09/2026, Hội đồng quản trị MSB đã ban hành Nghị quyết số 24.06/2026/NQ-HĐQT về việc Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, cụ thể như sau:

- ❖ Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 624.000.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Số cổ phiếu phân phối cho cổ đông theo tỷ lệ 20%: 623.994.103 cổ phiếu cho 28.509 cổ đông;
 - Số cổ phiếu lẻ được phân phối cho Công đoàn Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam: 5.897 cổ phiếu.
- ❖ Tổng số cổ phiếu sau đợt phát hành (sau ngày 03/09/2026): 3.744.000.000 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3.744.000.000 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- ❖ Vốn điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026: 37.440.000.000.000 (Ba mươi bảy nghìn bốn trăm bốn mươi tỷ đồng)

d) Ngày 10/09/2024, MSB đã ban hành Công văn số 10184/2026/CV-TGĐ5 gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước báo cáo kết quả đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

e) Ngày 15/9/2024, Ủy ban chứng khoán Nhà nước đã ban hành Công văn số 9120/UBCK-QLCB về việc nhận được tài liệu báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của MSB.

Để tiếp tục đẩy mạnh năng lực cạnh tranh, củng cố năng lực quản trị, mở rộng quy mô hoạt động, thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao vị thế cạnh tranh của MSB tại thị trường trong nước và Quốc tế, MSB nhận thấy việc tăng vốn lần 2 thông qua chào bán cổ phiếu ra công chúng cho nhà đầu tư để tăng vốn điều lệ của MSB có ý nghĩa quan trọng, cụ thể:

- Nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng nhằm thích ứng với những biến động của thị trường, tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế (Basel III, IFRS);
- Gia tăng nguồn vốn để đầu tư cho các dự án mở rộng quy mô hoạt động mạnh mẽ trong và ngoài nước; kết hợp chuyển đổi số và ứng dụng hạ tầng AI trên toàn bộ các chi nhánh, phòng giao dịch trong và ngoài nước, thúc đẩy trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng, tăng khả năng cạnh tranh của MSB tại thị trường Việt Nam và khu vực;
- Đảm bảo nguồn vốn trung, dài hạn cho các hoạt động đầu tư hoàn thiện hệ sinh thái tài chính toàn diện, với trụ cột cốt lõi là ngân hàng, củng cố các lĩnh vực kinh

doanh chiến lược công ty tài chính tiêu dùng, công ty quản lý quỹ, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm (nhân thọ và phi nhân thọ) ...

II. KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam
- **Mã cổ phiếu:** MSB
- **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại:** 37.440.000.000.000 đồng
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 3.744.000.000 cổ phiếu, trong đó
 - Số lượng cổ phiếu ưu đãi: 0
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0
- **Phương án tăng vốn từ chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:**
 - **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
 - **Mã chứng khoán:** MSB
 - **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
 - **Loại tiền:** Việt Nam Đồng
 - **Nguyên tắc xác định giá chào bán:**
 - Giá trị sổ sách của cổ phiếu MSB theo Báo cáo tài chính bán niên soát xét tại ngày 30/6/2026 là 14.502 đồng/cổ phiếu.
 - Giá đóng cửa ngày 23/09/2026 của cổ phiếu MSB (trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh - HOSE) bình quân 10 phiên giao dịch liên tiếp từ ngày 09/09/2026 đến ngày 22/09/2026 là 12.960 đồng/cổ phiếu.
 - Xác định giá chào bán: Để đảm bảo đợt chào bán thành công, mặt khác để tăng tính ưu đãi cho cổ đông hiện hữu, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - **Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:** 936.000.000 cổ phiếu
 - **Tổng giá trị cổ phiếu chào bán tính theo mệnh giá dự kiến:** 9.360.000.000.000 đồng.
 - **Đối tượng chào bán:** cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được thực hiện quyền mua phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Phương thức chào bán: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:25 (theo đó căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng phân bổ quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua sẽ nhận được 01 quyền mua, cứ 100 quyền mua thì được mua thêm 25 cổ phiếu mới).
- Nguyên tắc xác định giá chào bán: Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu (tương đương mệnh giá cổ phiếu).
- Phương án làm tròn, phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền (nếu có):
 - Phương án làm tròn: Cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền theo phương án làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu), hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
 - Việc xử lý cổ phiếu còn dư đảm bảo phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành. Trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn, nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Tỷ lệ chào bán thành công: Không quy định.
- Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xem xét huy động nguồn vốn khác để bổ sung hoặc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn hiện có.
- Các hạn chế chuyển nhượng:
 - Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông được quyền mua cổ phiếu được chuyển nhượng quyền mua cho bên thứ 3.
 - Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng.

- Thời gian dự kiến chào bán: Dự kiến trong năm 2026 hoặc cho đến khi MSB hoàn thành các thủ tục theo quy định pháp luật, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm chào bán cụ thể sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận và hoàn thành việc đăng ký chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2026 hoặc cho đến khi MSB hoàn thành các thủ tục tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật.
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến là 9.360.000.000.000 đồng (tương đương 9.360 tỷ đồng) sẽ được dùng toàn bộ để bổ sung vốn kinh doanh, được phân bổ vào các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của MSB với cơ cấu hợp lý và đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả, an toàn, tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông, dự kiến được phân bổ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau:

Phương án sử dụng vốn	Số tiền dự kiến (tỷ đồng)
Phát triển cho vay Khách hàng cá nhân và Khách hàng Doanh nghiệp	6,500
Đầu tư phát triển công nghệ	600
Bù đắp /Đầu tư, góp vốn/mua cổ phần	2.260
TỔNG CỘNG	9.360 (*)

(*) Giao cho HĐQT phân bổ số tiền thực tế thu được vào các mục đích trên và điều chỉnh cơ cấu, thời gian phân bổ phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu hoạt động kinh doanh của MSB. Trong thời gian chưa sử dụng vốn theo phương án trên, giao cho HĐQT quyết định việc tối ưu vốn cho mục đích kinh doanh, để đảm bảo hiệu quả và lợi ích tối đa cho cổ đông.

- Tiến độ sử dụng vốn điều lệ tăng thêm: để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh phù hợp theo tiến độ tăng vốn điều lệ và tình hình thị trường, do HĐQT (hoặc cấp được HĐQT phân cấp, ủy quyền) xem xét, quyết định phù hợp với quy định của pháp luật và của MSB.
- Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài, đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại MSB không vượt quá giới hạn tối đa theo quy định của pháp luật đối với ngành ngân hàng.

Lưu ký và niêm yết bổ sung: Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) theo đúng quy định của pháp luật.

Số: 128/2026/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 09 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị MSB, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Thông tư 83/2025/TT-NHNN ban hành ngày 31/12/2025 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng thương mại cổ phần, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài,

Nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và đáp ứng yêu cầu quản trị, điều hành, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung các văn bản sau:

- Điều lệ MSB;
- Quy chế Quản trị MSB;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Bản tổng hợp giải trình các nội dung sửa đổi cơ bản của các văn bản trên được đính kèm Tờ trình này. Dự thảo Điều lệ 2026, Quy chế Quản trị 2026, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị 2026, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát 2026 được đăng tải lên mục Nhà đầu tư tại website msb.com.vn.

Các văn bản sửa đổi sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông MSB thông qua.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và cho ý kiến thông qua, đồng thời giao cho Hội đồng Quản trị, Người đại diện theo pháp luật, Ban kiểm soát thực hiện các thủ tục cần thiết để ban hành Điều lệ, Quy chế Quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung sửa đổi, bổ sung.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



TRẦN ANH TUẤN

NỘI DUNG SỬA ĐỔI CHÍNH
ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM (MSB)

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
1.		Điều lệ này đã được Đại hội đồng Cổ đông MSB thông qua theo <u>Nghị quyết số 33/NQ-ĐHĐCD</u> ngày 21/04/2025, bao gồm 21 Chương, 89 Điều. <u>Vốn điều lệ tại Điều lệ này đã được cập nhật theo Quyết định số 3436/QĐ-NHNN ngày 10/10/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.</u>	Điều lệ này đã được Đại hội đồng Cổ đông MSB thông qua theo <u>Nghị quyết số .../NQ-ĐHĐCD</u> ngày .../.../...., bao gồm 21 Chương, 87 Điều.	Cập nhật thời gian thông qua Điều lệ
2.	Khoản 6 Điều 1	6. “ <u>Sổ đăng ký Cổ đông</u> ” là một tài liệu bằng văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông của MSB. <u>Sổ đăng ký Cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật</u>	6. “ <u>Sổ đăng ký Cổ đông/ Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán</u> ” là một tài liệu bằng văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông của MSB. <u>Sổ đăng ký Cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.</u>	Bổ sung thêm nội dung: “Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán”
3.	Khoản 9 Điều 1	9. “ <u>Cổ tức</u> ” là khoản <u>lợi nhuận ròng</u> được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác.	9. “ <u>Cổ tức</u> ” là khoản <u>lợi nhuận sau thuế</u> được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác	Khoản 5 Điều 4 Luật Doanh nghiệp
4.	Điều 3	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam hoạt động theo <u>Giấy phép thành lập và hoạt động số 0001/NH-GP</u> ngày 08/6/1991 do NHNN cấp; <u>Giấy chứng nhận đăng ký</u>	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam hoạt động theo <u>Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng thương mại số 26/ GP-NHNN</u> ngày 28/5/2026 do NHNN	Cập nhật theo Giấy phép mới nhất được NHNN cấp

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		doanh nghiệp cổ phần đăng ký lần đầu ngày 01/07/2005 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).	cấp; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần đăng ký lần đầu ngày 01/07/2005 và các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).	
5.	Khoản 3 Điều 3	3. Trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.	3. Trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội , Việt Nam.	Cập nhật địa giới hành chính sau khi sáp nhập
6.	Điều 5	1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác. 2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi. 3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu, <u>tái chiết khấu</u>; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; e) Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế; f) Thư tín dụng; g) <u>Hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.</u> 4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng. 5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.	1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác. 2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi. 3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây: a) Cho vay; b) Chiết khấu; c) Bảo lãnh ngân hàng; d) Phát hành thẻ tín dụng; e) Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế; f) Thư tín dụng; g) Hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận. 4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.	Cập nhật nội dung hoạt động theo Giấy phép số 26/GP-NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		6. Cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây: a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; b) <u>Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản; dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.</u> 7. Mở tài khoản: a) Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và duy trì số tiền dự trữ bắt buộc trên tài khoản này; b) Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản; c) Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối. 8. <u>Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia. MSB được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế khi đáp ứng điều kiện theo quy</u>	5. Cung ứng các phương tiện thanh toán. 6. Cung ứng <u>các</u> dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây: a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ; b) <u>Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</u> 7. Mở tài khoản: a) Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và duy trì số tiền dự trữ bắt buộc trên tài khoản này; b) Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản; c) Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối. 8. <u>Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.</u> 9. Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.	

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		<u>định của Chính phủ và được NHNN chấp thuận bằng văn bản.</u> 9. Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn. 10. <u>Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán giấy tờ có giá khác (trừ mua, bán giấy tờ có giá theo quy định tại Khoản 24 Điều này) theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.</u> 11. Dịch vụ môi giới tiền tệ. 12. <u>Phát hành trái phiếu theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</u> 13. <u>Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</u> 14. <u>Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</u>	10. <u>Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác.</u> 11. Dịch vụ môi giới tiền tệ. 12. <u>Phát hành trái phiếu.</u> 13. <u>Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.</u> 14. Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước. 15. Cho vay, vay, gửi tiền, nhận gửi tiền, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 16. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước. 17. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật. 18. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 19. Đại lý bảo hiểm theo quy định của	

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		15. Cho vay, vay, gửi tiền, nhận gửi tiền, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của <u>Thông đốc</u> Ngân hàng Nhà nước <u>Việt Nam</u>. 16. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước <u>Việt Nam</u>. 17. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật. 18. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của <u>Thông đốc</u> Ngân hàng Nhà nước <u>Việt Nam</u>. 19. Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của <u>Thông đốc</u> Ngân hàng Nhà nước. 20. <u>Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.</u> 21. <u>Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh về lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài</u>	pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. <u>20. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.</u> <u>21. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phái sinh về lãi suất.</u> 22. Lưu ký chứng khoán. <u>23. Kinh doanh vàng.</u> <u>24. Mua nợ.</u> <u>25. Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ không qua tài khoản.</u> <u>26. Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng.</u> 27. Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép hoạt động. 28. Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. 29. Ví điện tử sau khi được NHNN chấp	

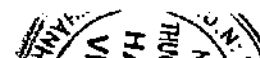


TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		<u>chính khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</u> 22. Lưu ký chứng khoán. 23. <u>Kinh doanh vàng theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</u> 24. <u>Mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương theo quy định của pháp luật có liên quan.</u> 25. <u>Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</u> 26. Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng <u>theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.</u> 27. Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép hoạt động. 28. Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi	thuận. 30. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa sau khi được NHNN chấp thuận. 31. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ. 32. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán sau khi được NHNN chấp thuận. 33. <u>Nghiệp vụ ngân hàng giám sát.</u> 34. <u>Tham gia hệ thống thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</u> 35. Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại các khoản nêu trên của Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quy định của pháp luật có liên quan.	

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		nhánh ngân hàng nước ngoài <u>theo quy định của pháp luật có liên quan.</u> 29. Ví điện tử sau khi được NHNN chấp thuận. 30. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa sau khi được NHNN chấp thuận. 31. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ. 32. Cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 56 Luật Chứng khoán sau khi được NHNN chấp thuận. 33. <u>Ngân hàng giám sát theo quy định của pháp luật về chứng khoán sau khi được NHNN chấp thuận.</u> 34. Các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại các khoản nêu trên của Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, quy định <u>khác</u> của pháp luật có liên quan.		
7.	Điểm t Khoản 4 Điều 24	t) Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt Quy chế Tài chính của MSB		Chuyển xuống thẩm quyền của Hội đồng quản trị

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
8.	Khoản 1 Điều 26	1. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký Cổ đông của MSB. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông được lập khi có quyết định triệu tập và phải lập xong không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy/thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông.	1. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký Cổ đông, <u>sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán</u> của MSB. Danh sách Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông được lập khi có quyết định triệu tập và phải lập xong không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy/thông báo mời họp Đại hội đồng Cổ đông.	Khoản 1 Điều 141 Luật doanh nghiệp
9.	Khoản 3 Điều 32	3. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, MSB sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền, mã vạch của Cổ đông (nếu có) và số Thẻ biểu quyết của Cổ đông đó cho một vấn đề hoặc nhóm vấn đề cần biểu quyết. <u>Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, số thẻ tán thành quyết định được đếm trước, số thẻ phản đối quyết định và số phiếu không có ý kiến được đếm sau và cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu tán thành, phản đối hoặc không có ý kiến. Tổng số phiếu tán thành, phản đối và không có ý kiến đối với từng vấn đề sẽ được Chủ toạ</u>	3. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, <u>trừ trường hợp bỏ phiếu bằng phương thức điện tử</u> , MSB sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền, mã vạch của Cổ đông (nếu có) và số Thẻ biểu quyết của Cổ đông đó cho một vấn đề hoặc nhóm vấn đề cần biểu quyết.	Cập nhật phù hợp với thực tiễn

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		thông báo trước khi bế mạc phiên họp.		
10.	Khoản 2 Điều 33	2. Hội đồng Quản trị có quyền lựa chọn hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các phương thức quy định tại các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều này hoặc thông qua hệ thống ứng dụng tự động hoặc kết hợp các phương thức này. <u>Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm xây dựng hệ thống kỹ thuật và các quy định hướng dẫn việc lấy ý kiến cổ đông qua hệ thống ứng dụng tự động.</u>	2. Hội đồng Quản trị có quyền lựa chọn hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các phương thức quy định tại các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều này hoặc thông qua hệ thống ứng dụng tự động/<u>phần mềm</u> hoặc kết hợp các phương thức này.	Cập nhật phù hợp với thực tiễn
11.	Khoản 3 Điều 33	3. Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị Phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết, quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết, quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ của từng Cổ đông chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại Phiếu lấy ý kiến.	3. Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị Phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết, quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết, quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm <u>và/hoặc bằng các phương thức điện tử, phương thức khác</u> để đảm bảo đến được địa chỉ của từng Cổ đông (<u>bao gồm nhưng không giới hạn các phương thức như gửi thư điện tử, tin nhắn, thư giấy</u>) chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại Phiếu lấy ý kiến.	Cập nhật phù hợp với thực tiễn



TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
12.	Khoản 6 Điều 33	6. <u>Trừ trường hợp lấy ý kiến thông qua hệ thống ứng dụng tư đông theo quy định tại khoản 2 Điều này.</u> Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý, điều hành của MSB. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:	6. Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý, điều hành của MSB. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:	Cập nhật phù hợp với thực tiễn
13.	Khoản 7 Điều 33	Chưa có quy định	7. <u>Thủ tục kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua hệ thống ứng dụng tư đông/ phần mềm do Hội đồng quản trị quyết định cụ thể, đảm bảo nguyên tắc chính xác, khách quan và minh bạch</u>	Cập nhật phù hợp với thực tiễn
14.	Khoản 15 Điều 53	15. Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của MSB phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát, bao gồm thẩm quyền quyết định mức bồi thường thiệt hại, tổn thất phát sinh trong quá trình kinh doanh và xử lý rủi ro; Hội đồng quản trị có thể phân cấp thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ cho các cấp có thẩm quyền khác của MSB.	15. <u>Ban hành Quy chế quản lý tài chính</u> , các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của MSB, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát, bao gồm thẩm quyền quyết định mức bồi thường thiệt hại, tổn thất phát sinh trong quá trình kinh doanh và xử lý rủi ro. Hội đồng quản trị có thể phân cấp thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ cho các cấp có thẩm quyền khác	Điều 37 Nghị định 135/2025/NĐ-CP

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
			của MSB.	
15.	Khoản 17 Điều 53	17. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.	17. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên, <u>báo cáo hằng năm về kết quả tự kiểm tra, đánh giá hoạt động kiểm soát.</u>	Điểm a Khoản 2 và Điểm a Khoản 4 Điều 9 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
16.	Điều 53	Chưa có quy định	<u>18. Ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (trừ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với thành viên Ban Kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ).</u>	Điểm đ Khoản 1 Điều 5 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
17.	Khoản 21 Điều 53	21. <u>Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.</u>	22. <u>Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u>	Khoản 10 Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
18.	Khoản 22 Điều 53	22. Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập trong danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua để kiểm toán các hoạt động của MSB theo quy định của Pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Bỏ quy định này	Cập nhật phù hợp với thực tiễn (nội dung này thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ)
19.	Điều 55	Chưa có quy định	<u>11. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.</u>	Khoản 3 Điều 277 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
20.	Khoản 1 Điều 59	1. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của MSB, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ này. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám đốc hoặc thuê Tổng Giám đốc và sẽ ký một hợp đồng lao động có thời hạn quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc phù hợp với Bộ luật lao động, quy định của Ngân hàng Nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.	1. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của MSB, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ này. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám đốc hoặc thuê Tổng Giám đốc và sẽ ký một hợp đồng lao động có thời hạn quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Tổng Giám đốc phù hợp với Bộ luật lao động, quy định của Ngân hàng Nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan. <u>Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý của MSB, thành viên Ban Kiểm soát của MSB, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại MSB theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.</u>	Điểm b Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh nghiệp và Khoản 5 Điều 291 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
21.	Khoản 2 Điều 62	2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của MSB về kế toán, báo cáo.	2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ; định kỳ hằng năm xem xét lại quy	Tiết i Điểm c Khoản 2 Điều 72 Thông tư

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
			định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của MSB về kế toán, báo cáo.	83/2025/TT-NHNN
22.	Khoản 4 Điều 62	4. Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của MSB, <u>bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện.</u> ; báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng Cổ đông.	4. Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của MSB; báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng Cổ đông.	Khoản 4 Điều 52 Luật các TCTD số 32/2024/QH15
23.	Điều 62	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>14. Ban hành, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.</u>	Khoản 2 Điều 69 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
24.	Điều 62	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>15. Phê duyệt báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ, báo cáo hàng năm về kiểm toán nội bộ gửi Ngân hàng nhà nước, báo cáo đột xuất về kiểm toán nội bộ và các báo cáo khác theo quy định (nếu có)</u>	Khoản 1 Điều 73, Điểm d Khoản 2 và Điểm b Khoản 4 Điều 9 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
25.	Điều 62	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>16. Thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với bộ phận kiểm toán nội bộ trong</u>	Điểm b Khoản 2 Điều 12 Thông tư

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
			<u>việc thực hiện quy định về quyền hạn và trách nhiệm của bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm toán viên nội bộ.</u>	83/2025/TT-NHNN
26.	Điều 62	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>17. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ.</u>	Điểm a Khoản 1 Điều 72 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
27.	Điều 67	Điều 67. Tiêu chuẩn đối với người làm công tác kiểm toán nội bộ 1. Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có bằng đại học trở lên về ngành công nghệ thông tin hoặc chuyên ngành phù hợp đối với kiểm toán viên công nghệ. 2. Có kinh nghiệm làm việc trực tiếp trong ngành ngân hàng, tài chính, kế toán, kiểm toán tối thiểu là 02 năm đối với kiểm toán viên nội bộ và 03 năm đối với Trưởng kiểm toán nội bộ; có kinh nghiệm làm việc trong ngành công nghệ thông tin tối thiểu là 02 năm đối với kiểm toán viên công nghệ.	Đã quy định tại QC.KS.002 Quy chế Kiểm toán nội bộ	Quy định tại văn bản nội bộ
28.	Điều 69	Điều 69. Yêu cầu của kiểm soát nội bộ 1. Kiểm soát nội bộ được thực hiện đối với tất cả hoạt động, quy trình nghiệp vụ, các bộ	Đã quy định tại QC.RR.035 Quy chế Hệ thống kiểm soát nội bộ	Quy định tại văn bản nội bộ

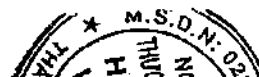
TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		phần tại MSB (bao gồm trụ sở chính, chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc khác) nhằm đảm bảo các yêu cầu sau đây: a) Các hoạt động của MSB tuân thủ quy định của pháp luật; b) Kiểm soát xung đột lợi ích; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm; c) Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cá nhân, bộ phận đối với kiểm soát nội bộ để xây dựng, duy trì văn hóa kiểm soát của MSB. 2. Kiểm soát nội bộ được thực hiện thông qua hoạt động kiểm soát, cơ chế trao đổi thông tin và hệ thống thông tin quản lý.		

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI CHÍNH
QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY MSB**

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
1.	Điểm t Khoản 1 Điều 3	t) Thông qua hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xây dựng Quy chế Tài chính của MSB;		Chuyển quy định này xuống thẩm quyền của HĐQT
2.	Khoản 1 Điều 13	1. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, MSB sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, mã vạch của Cổ đông (nếu có) và số Thẻ biểu quyết của Cổ đông đó cho một vấn đề hoặc nhóm vấn đề cần biểu quyết.	1. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, <u>trừ trường hợp bỏ phiếu bằng phương thức điện tử</u> , MSB sẽ cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một Thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, mã vạch của Cổ đông (nếu có) và số Thẻ biểu quyết của Cổ đông đó cho một vấn đề hoặc nhóm vấn đề cần biểu quyết.	Cập nhật phù hợp với thực tiễn hoạt động
3.	Khoản 2 Điều 14	2. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, số thẻ tán thành quyết định được đếm trước, số thẻ phản đối quyết định và số phiếu không có ý kiến được đếm sau và cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu tán thành, phản đối hoặc không có ý kiến. Tổng số phiếu tán thành, phản đối và không có ý kiến đối với từng vấn đề sẽ được Chủ tọa thông báo trước khi bế mạc phiên họp.	2. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, số thẻ tán thành quyết định được đếm trước, số thẻ không tán thành phản đối quyết định và số phiếu không có ý kiến được đếm sau và cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề sẽ được Chủ tọa thông báo trước khi bế mạc phiên họp.	Thống nhất cách dùng từ
4.	Khoản 2 Điều 17	2. Hội đồng Quản trị có quyền lựa chọn hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các phương thức quy định tại các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều này hoặc thông qua hệ thống ứng dụng tự động hoặc kết hợp các phương thức	2. Hội đồng Quản trị có quyền lựa chọn hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản các phương thức quy định tại các khoản 3, 4, 5 và 6 Điều này hoặc thông qua hệ thống ứng dụng tự động/ <u>phần mềm</u> hoặc kết hợp các phương	Cập nhật phù hợp với thực tiễn hoạt động

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		này. <u>Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm xây dựng hệ thống kỹ thuật và các quy định hướng dẫn việc lấy ý kiến cổ đông qua hệ thống ứng dụng tự động.</u>	thức này	
5.	Khoản 3 Điều 17	3. Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị Phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết, quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết, quyết định và tài liệu giải trình <u>phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ của từng Cổ đông chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại Phiếu lấy ý kiến.</u>	3. Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị Phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết, quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết, quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm <u>và/hoặc bằng các phương thức điện tử, phương thức khác để đảm bảo đến được địa chỉ của từng Cổ đông (bao gồm nhưng không giới hạn các phương thức như gửi thư điện tử, tin nhắn, thư giấy)</u> chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại Phiếu lấy ý kiến.	Cập nhật phù hợp với thực tiễn hoạt động
6.	Khoản 6 Điều 17	6. <u>Trừ trường hợp lấy ý kiến thông qua hệ thống ứng dụng tự động theo quy định tại khoản 2 Điều này,</u> Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý, điều hành của MSB. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:	6. Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của Cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý, điều hành của MSB. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:	Cập nhật phù hợp với thực tiễn hoạt động
7.	Điều 17	Chưa có quy định	7. <u>Thủ tục kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua hệ thống ứng dụng tự động/ phần mềm do Hội đồng quản trị quyết định cụ thể, đảm bảo nguyên tắc chính xác, khách quan và minh bạch.</u>	Cập nhật phù hợp với thực tiễn hoạt động
8.	Điểm n Khoản 2 Điều 20	n) Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của MSB	n) Ban hành <u>Quy chế quản lý tài chính,</u> các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản	Điểm d Khoản 1 Điều 5 Thông tư

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát, bao gồm thẩm quyền quyết định mức bồi thường thiệt hại, tổn thất phát sinh trong quá trình kinh doanh và xử lý rủi ro. Hội đồng Quản trị có thể phân cấp thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ cho các cấp có thẩm quyền khác của MSB.	trị, hoạt động của MSB, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (trừ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với thành viên Ban Kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ) phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát, bao gồm thẩm quyền quyết định mức bồi thường thiệt hại, tổn thất phát sinh trong quá trình kinh doanh và xử lý rủi ro; chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (trừ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với thành viên Ban Kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ). Hội đồng Quản trị có thể phân cấp thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ cho các cấp có thẩm quyền khác của MSB.	83/2025/TT-NHNN
9.	Điểm p Khoản 2 Điều 20	p) Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.	p) Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên, <u>báo cáo hằng năm về kết quả tự kiểm tra, đánh giá hoạt động kiểm soát.</u>	Điểm a Khoản 2 và Điểm a Khoản 4 Điều 9 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
10.	Điểm q Khoản 2 Điều 20	Chưa có quy định	g) <u>Ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (trừ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với thành viên Ban Kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ).</u>	Điểm đ Khoản 1 Điều 5 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
11.	Điểm t Khoản 2 Điều 20 (trước sửa đổi)	t) Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; <u>quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức</u> hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.	u) Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh. <u>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u>	Khoản 10 Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP



TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
12.	Điểm u Khoản 2 Điều 20 (trước sửa đổi)	u) Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập trong danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua để kiểm toán các hoạt động của MSB theo quy định của Pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	Bỏ quy định này	Cập nhật phù hợp với thực tiễn (nội dung này thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ)
13.	Điều 21	Chưa có quy định	11. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Khoản 3 Điều 277 Nghị định 115/2020/NĐ-CP
14.	Khoản 2 Điều 36	2. Quyết định của Hội đồng Quản trị có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong quyết định đó.	2. Quyết định của Hội đồng Quản trị có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong <u>văn bản liên quan</u> .	
15.	Điểm b Khoản 2 Điều 37	b) Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của MSB về kế toán, báo cáo.	b) Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, <u>chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ</u> ; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của MSB về kế toán, báo cáo.	Tiết (i) Điểm c Khoản 2 Điều 72 Thông tư số 83/2025/TT-NHNN
16.	Điểm d Khoản 2 Điều 37	d) Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của MSB, <u>bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện</u> ; báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng Cổ đông.	d) Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của MSB; báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng Cổ đông.	Khoản 4 Điều 52 Luật các TCTD số 32/2024/QH15

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
17.	Điều 37	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>n) Ban hành, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.</u>	Khoản 2 Điều 69 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
18.	Điều 37	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>o) Phê duyệt báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ, báo cáo hàng năm về kiểm toán nội bộ gửi Ngân hàng nhà nước, báo cáo đột xuất về kiểm toán nội bộ và các báo cáo khác theo quy định (nếu có).</u>	Khoản 1 Điều 73, Điểm d Khoản 2 và Điểm b Khoản 4 Điều 9 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
19.	Điều 37	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>p) Thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện quy định về quyền hạn và trách nhiệm của bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm toán viên nội bộ.</u>	Điểm b Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 83/2025/TT-NHNN
20.	Điều 37	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	<u>q) Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ.</u>	Điểm a Khoản 1 Điều 72 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
21.	Điều 46	Điều 46. Tiêu chuẩn đối với kiểm toán viên nội bộ, Trưởng kiểm toán nội bộ và Phó trưởng kiểm toán nội bộ 1. Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có bằng đại học trở lên về ngành công nghệ thông tin hoặc chuyên ngành phù hợp đối với kiểm toán viên công nghệ; 2. Có kinh nghiệm làm việc trực tiếp trong ngành ngân hàng, tài chính, kế toán, kiểm toán tối thiểu là 02 năm đối với kiểm toán viên nội bộ và 03 năm đối với Trưởng	Đã quy định tại QC.KS.002 Quy chế Kiểm toán nội bộ	Quy định tại văn bản nội bộ

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
		kiểm toán nội bộ; có kinh nghiệm làm việc trong ngành công nghệ thông tin tối thiểu là 02 năm đối với kiểm toán viên công nghệ.		
22.	Điều 50 (trước sửa đổi)	Chưa có quy định	b) Không được là người có liên quan của người quản lý của MSB, thành viên Ban Kiểm soát viên của MSB, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại MSB theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.	Điểm b Khoản 5 Điều 162 Luật Doanh Nghiệp 2020 và Khoản 5 Điều 291 Nghị định 155/2020/NĐ-CP
23.	Điều 57 (trước sửa đổi)	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	10. Hội đồng Quản trị phối hợp với bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Hội đồng Quản trị.	Điểm a Khoản 2 Điều 65 Thông tư số 83/2025/TT-NHNN
24.	Điều 57 (trước sửa đổi)	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	11. Hội đồng Quản trị thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và thông báo cho Ban Kiểm soát về kết quả thực hiện kiến nghị.	Điểm b Khoản 2 Điều 65 Thông tư số 83/2025/TT-NHNN
25.	Điều 59 (trước sửa đổi)	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	5. Tổng Giám đốc phối hợp với bộ phận Kiểm toán nội bộ khi kiểm toán nội bộ về giám sát của quản lý cấp cao đối với Tổng Giám đốc.	Tiết (i) Điểm a Khoản 3 Điều 65 Thông tư số 83/2025/TT-NHNN
26.	Điều 59 (trước sửa đổi)	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	6. Tổng Giám đốc chỉ đạo bộ phận quản lý rủi ro và các bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro để bộ phận Kiểm toán nội bộ lập kế hoạch kiểm toán nội bộ.	Tiết (ii) Điểm a Khoản 3 Điều 65 Thông tư số 83/2025/TT-NHNN

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
27.	Điều 59 (trước sửa đổi)	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	7. Tổng Giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với Tổng Giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) và báo cáo Ban Kiểm soát kết quả thực hiện các kiến nghị.	Tiết (iii) Điểm a Khoản 3 Điều 65 Thông tư số 83/2025/TT-NHNN
28.	Khoản 1 Điều 69 (trước sửa đổi)	1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày <u>xx/xx/2025</u> theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số <u>XX/NQ-ĐHĐCĐ</u> ngày <u>XX/04/2025</u> và thay thế Quy chế mã số QC.HC.003 lần 6 ngày 23/04/2024 của Hội đồng Quản trị về <u>Quản trị MSB.</u>	1. <u>Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày xx/xx/2026 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số XX/NQ-ĐHĐCĐ ngày XX/04/2026 và thay thế Quy chế mã số QC.HC.003 lần 7 ngày 21/04/2025 của Hội đồng Quản trị về Quản trị MSB.</u>	Cập nhật ngày sửa đổi

NỘI DUNG SỬA ĐỔI CHÍNH
QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ MSB

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
1.	Khoản 14 Điều 4	14. Ban hành quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của MSB phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát, bao gồm thẩm quyền quyết định mức bồi thường thiệt hại, tổn thất phát sinh trong quá trình kinh doanh và xử lý rủi ro. Hội đồng Quản trị có thể phân cấp thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ cho các cấp có thẩm quyền khác của MSB.	14. Ban hành Quy chế quản lý tài chính, các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của MSB phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Ban Kiểm soát, bao gồm thẩm quyền quyết định mức bồi thường thiệt hại, tổn thất phát sinh trong quá trình kinh doanh và xử lý rủi ro; chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (trừ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với thành viên Ban Kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ). Hội đồng Quản trị có thể phân cấp thẩm quyền ban hành các quy định nội bộ cho các cấp có thẩm quyền khác của MSB.	Điểm d Khoản 1 Điều 5 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
2.	Khoản 16 Điều 4	16. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.	16. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên, <u>báo cáo hằng năm về kết quả tự kiểm tra, đánh giá hoạt động kiểm soát.</u>	Điểm a Khoản 2 và Điểm a Khoản 4 Điều 10 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
3.	Điều 4	Chưa có quy định	17. Ban hành chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (trừ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với thành viên Ban Kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ).	Điểm d Khoản 1 Điều 5 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
4.	Điều 4	20. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; <u>quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức</u> hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.	21. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh. <u>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ</u>	Khoản 10 Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ sửa đổi
			<u>đồng thường niên thông qua.</u>	
5.	Điều 4	21. Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập trong danh sách các tổ chức kiểm toán độc lập đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua để kiểm toán các hoạt động của MSB theo quy định của Pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.		Cập nhật phù hợp với thực tiễn (nội dung này thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ)
6.	Điều 6	Chưa có quy định	11. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Khoản 3 Điều 277 Nghị định 115/2020/NĐ-CP
7.	Điều 19	1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày <u>01/07/2024</u> theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số XX/NQ-ĐHĐCĐ ngày XX/XX/2024 và thay thế Quy chế mã số QC.BM.006 lần 7 ngày 26/09/2023 của Hội đồng Quản trị về Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.	1. <u>Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày .../.../.... theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số XX/NQ-ĐHĐCĐ ngày XX/XX/..... và thay thế Quy chế mã số QC.BM.006 lần 8 ngày 23/04/2024 của Hội đồng Quản trị về Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị.</u>	Cập nhật thời gian thông qua

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI TẠI QC.BM.008 - QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ/Lý do sửa đổi
1	Khoản 2 Điều 3	2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của MSB về kế toán, báo cáo.	2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của MSB về kế toán, báo cáo.	Tiết i Điểm c Khoản 2 Điều 72 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
2	Điều 3	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	14. Ban hành, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm.	Tiết iii Điểm c Khoản 2 Điều 72 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
3	Điều 3	Chưa cập nhật nội dung theo quy định tại TT83/2025/TT-NHNN (thay thế TT13/2018/TT-NHNN)	15. Phê duyệt báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ, báo cáo hàng năm về kiểm toán nội bộ gửi Ngân hàng nhà nước, báo cáo đột xuất về kiểm toán nội bộ và các báo cáo khác theo quy định (nếu có).	Điểm d Khoản 2 và Điểm b Khoản 4 Điều 9; Điểm a Khoản 1 Điều 73 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
4	Điều 3	Quy định tại khoản 5 điều 10 (chi tiết tại số TT 5&6 ở dưới)	16. Thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện quy định về quyền hạn và trách nhiệm của bộ phận kiểm toán nội bộ và kiểm toán viên nội bộ. 17. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ	Điểm b Khoản 2 Điều 12; Điều 71, Khoản 1, 2 và 3 Điều 72 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
5	Khoản 5 Điều 10	Mối quan hệ với Kiểm toán nội bộ: Ban Kiểm soát thực hiện giám sát đối với Kiểm toán nội bộ bao gồm:	Đã được nêu tại Khoản 16, 17 Điều 3 - Nhiệm vụ, quyền hạn của BKS.	Điểm b Khoản 2 Điều 12; Điều 71, Khoản 1, 2 và 3 Điều 72 Thông

TT	Nội dung sửa đổi	Nội dung cũ	Nội dung mới	Căn cứ/Lý do sửa đổi
		a) Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên nội bộ; b) Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ trong việc: - Thực hiện kiểm toán nội bộ; - Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của Kiểm toán nội bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng Kiểm toán nội bộ; - Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của Kiểm toán nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác. c) Các nội dung khác do Ban Kiểm soát quy định. Trưởng Kiểm toán nội bộ báo cáo kịp thời cho Ban Kiểm soát khi phát hiện các trường hợp vi phạm, nguy cơ vi phạm các nguyên tắc kiểm toán nội bộ.		tư 83/2025/TT-NHNN